

Số: /BC-ĐGS

Minh Long, ngày 10 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Minh Long

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 25/7/2024 của HĐND huyện về Chương trình giám sát năm 2025; Thường trực HĐND huyện ban hành Quyết định số 04/QĐ-HĐND ngày 15/4/2025 về việc thành lập Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện giám sát việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt “*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Minh Long.

Đoàn giám sát đã làm việc với UBND xã Long Sơn. Qua giám sát, Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND xã Long Sơn đã tổ chức quán triệt tốt việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Minh Long và các văn bản quy định liên quan về công tác chuyển đổi số. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch Chuyển đổi số, kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và triển khai thực hiện một số nội dung liên quan việc thực hiện Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã¹. Qua đó, giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn xã đạt hiệu quả, chất lượng cao hơn.

2. Công tác tuyên truyền

Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác chuyển đổi số, công nghệ thông tin luôn được các ban, ngành xã chú trọng triển khai bằng nhiều hình thức như: hệ thống truyền thanh,

¹ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 15/01/2024 về việc phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024. Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2024 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước năm 2024. Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc củng cố, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng xã Long Sơn năm 2024.

Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/12/2024 của UBND xã về Chuyển đổi số xã năm 2025; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 25/2/2025 về phát triển hạ tầng số xã Long Sơn năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 27/01/2025 về việc kiện toàn ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã.

cổng thông tin điện tử của xã, zalo, facebook, tuyên truyền lưu động nhằm chuyển tải thông tin tới từng tổ chức, cá nhân đảm bảo nhanh chóng, kịp thời.

Bên cạnh đó, Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thôn đã tăng cường thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số. Cụ thể, Tổ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số; tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch... thông qua các nền tảng số (ví dụ như: cài đặt ứng dụng số sức khỏe điện tử, ứng dụng PC-Covid, Bảo hiểm y tế VssID, Vneid, dịch vụ công, thông tin đất đai,...)

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về phát triển chính quyền số

- *Hạ tầng kỹ thuật CNTT trong cơ quan nhà nước:* UBND xã đã từng bước đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động triển khai chính quyền số như: máy tính, máy in, scan, photocopy, đường truyền internet,... hệ Hệ thống mạng nội bộ xã đã được phê duyệt cấp độ 1, đồng thời ban hành quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 về ban hành quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng nội bộ của UBND xã)

- *Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành:* các bộ phận chuyên môn của xã 100% đều được triển khai sử dụng phần mềm; kết nối liên thông và thực hiện phát hành, nhận văn bản điện tử. Thực hiện ký số, gửi nhận văn bản liên thông qua phần mềm (*trừ văn bản mật*); tỷ lệ 95%.

- *Phương thức phối hợp triển khai kết nối các cuộc Hội nghị trực tuyến:* Thường xuyên phối hợp duy trì ổn định việc kết nối các hội nghị trực tuyến cấp xã kết nối từ điểm cầu chính tại cấp huyện.

- *Hệ thống thư điện tử công vụ:* Hoạt động ổn định đảm bảo triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Đến nay đã cấp 24 tài khoản và 100% CBCC xã Long Sơn sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- *Chữ ký số:* Đã cấp cho 08 chứng thư chữ ký số gồm: 01 cơ quan UBND xã, 07 cá nhân để ký số trao đổi văn bản điện tử và triển khai thực hiện tiếp nhận và số hóa hồ sơ TTHC.

- *Việc thực hiện phần mềm Một cửa điện tử liên thông; Dịch vụ công trực tuyến và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:* Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử liên thông được đưa vào sử dụng và được triển khai đồng bộ và kết nối liên thông với Cổng DVCTT tỉnh; hầu hết các quy trình, thủ tục hành chính đã được cập nhật vào phần mềm, phục vụ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị

định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61.

Kết quả triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024 là 1.244 hồ sơ TTHC (trong đó hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần: 1.093 hồ sơ; hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình 151 hồ sơ) đạt tỷ lệ 100%; Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 13/3/2025: Có 357 hồ sơ/357 hồ sơ phát sinh thực hiện trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh đạt tỷ lệ 100%; tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết 356 hồ sơ, tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ 100%.

2. Về phát triển kinh tế số

Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng: Hiện nay, các cá nhân và hộ kinh doanh trên địa bàn xã đã sử dụng hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt qua app ngân hàng, ví điện tử MMO, viettel Money, app thanh toán tiền điện,... thanh toán các khoản lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến,...

UBND xã luôn tăng cường tuyên truyền, vận động người dân và các hộ kinh doanh tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt không chỉ góp phần hiện đại hóa phương thức thanh toán mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế số, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

3. Về phát triển xã hội số; những thuận lợi, khó khăn

- Hạ tầng mạng viễn thông 4G được phát triển mở rộng; tỷ lệ phủ sóng thông tin di động 4G đã đạt 100%. Internet di động băng rộng phủ sóng 100% địa bàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân. UBND xã đã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng.

- Ngoài ra đối với việc phát triển xã hội số: UBND xã đã tích cực phối hợp với các ngành liên quan để tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động, khuyến khích người dân đăng ký, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VneID. UBNDTTQ Việt Nam xã tích cực tuyên truyền về lợi ích các ứng dụng chuyển đổi số và đăng tải các thông tin chính thức của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đến các tầng lớp nhân dân thông qua nền tảng số mạng xã hội Zalo...

5. Tình hình chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg

- *Lĩnh vực y tế (Ứng dụng CNTT vào quản lý và hoạt động khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã):* Trạm Y tế xã Long Sơn có trang bị máy tính và kết nối Internet băng rộng; triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế; thực hiện việc báo cáo và trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin ngành y tế. Phần mềm quản lý khám chữa bệnh ngoại trú BHYT được triển khai ở tuyến xã, liên thông CSDL khám chữa bệnh BHYT toàn tỉnh.

- *Lĩnh vực giáo dục và đào tạo*: Trường THCS trên địa bàn xã đã có phòng máy và đưa bộ môn tin học vào giảng dạy cho học sinh; Viên chức ngành Giáo dục sử dụng hệ thống e-mail phục vụ công vụ (*tên miền gov, edu*); việc khai thác tài nguyên trên các trang tin của Bộ GD&ĐT được thực hiện thường xuyên.. Triển khai đồng bộ và duy trì ổn định, khai thác có hiệu quả phần mềm Quản lý giáo dục (*VNPT-Edu*) ở tất cả các cấp học trên địa bàn xã; các đơn vị trường học ứng dụng CNTT phục vụ quản lý, giảng dạy như quản lý học sinh, phiếu liên lạc điện tử; dạy và học trực tuyến,...

- *Lĩnh vực tài chính-ngân hàng*: Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên. Ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ như: Quản lý tài sản nhà nước, hệ thống TABMIS, Quản lý tổng hợp báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành,...được CBCC khai thác, vận hành hiệu quả.

- *Lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất công nghiệp*: Thường xuyên tuyên truyền, cập nhật kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động sản xuất nông nghiệp; một số hộ dân sử dụng hệ thống camera để đảm bảo an ninh tại khu vực sản xuất để theo dõi tình hình phát triển chăn nuôi và nhận cảnh báo các sự cố đột xuất như mất điện, thiết bị hỏng không hoạt động; lắp đặt thiết bị tự động tưới tiêu... Đa số người nông dân đang sử dụng thường xuyên các thiết bị điện thoại thông minh, cũng như các tài khoản mạng xã hội để dễ dàng tiếp cận trực tiếp các công nghệ khoa học kỹ thuật mới trong quy trình sản xuất các sản phẩm; theo dõi phân loại được các dòng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, vật nuôi mới và hữu ích.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, trong thời gian qua, UBND xã Long Sơn đã tăng cường triển khai việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*" và các văn bản quy định liên quan về công tác chuyển đổi số. Công tác thực hiện chuyển đổi số của xã tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng. Các hệ thống thông tin, phần mềm được triển khai đồng bộ, đảm bảo phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

1. Cơ sở vật chất phục vụ ứng dụng CNTT chưa được đầu tư nâng cấp, gây khó khăn trong triển khai ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hệ thống đài truyền thanh xã vẫn còn sử dụng công nghệ truyền thống (FM, có dây), chưa được đầu tư nâng cấp sang công nghệ ứng dụng CNTT-VT) nên chưa đáp ứng cho việc quản lý, vận hành, thông tin phục vụ Nhân dân.

2. Công chức làm công tác tham mưu Chuyển đổi số tại xã kiêm nhiệm, nên công tác tham mưu còn hạn chế.

3. Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh, có tài khoản ngân hàng liên kết với ví điện tử còn thấp gây khó khăn cho quá trình tham gia thanh toán không dùng tiền mặt như thanh toán trực tuyến lên dịch vụ công.

2.2. Nguyên nhân

1. Kinh phí dành cho đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

2. Xã chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chưa được đào tạo chuyên sâu về ứng dụng công nghệ thông tin nên còn hạn chế trong công việc tham mưu, triển khai thực hiện.

3. Trình độ nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Qua kết quả giám sát, Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện đề nghị trong thời gian đến, UBND xã cần tập trung những nhiệm vụ như sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện văn bản chỉ đạo của các cấp về chuyển đổi số. Tiếp tục chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, tăng cường áp dụng các ứng dụng CNTT đã được triển khai trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Quan tâm bố trí nguồn lực để bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng hệ thống đường truyền dữ liệu để tạo điều kiện cho cán bộ công chức và người dân thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả thông tin; trong đó cần ưu tiên việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã sau khi chính quyền cấp xã (mới) chính thức đi vào hoạt động.

3. Đề cao vai trò trách nhiệm, đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính để nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công cung cấp cho người dân.

4. Bố trí cán bộ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin có năng lực. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, bảo đảm có đủ kiến thức, kỹ năng chuyên sâu sử dụng công nghệ thông tin hiệu quả; nắm vững các công cụ và phần mềm chuyên dụng, xử lý dữ liệu để tăng hiệu quả công việc, từ đó, xây dựng nền văn hóa của tổ chức phát triển quá trình chuyển đổi số, tận dụng cơ hội mới để phát triển.

5. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số để nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận kiến thức về chuyển đổi số do các sở, ban, ngành tổ chức.

6. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc kịp thời việc tham gia thực hiện ký số trực tiếp vào văn bản điện tử theo quy định; đảm bảo hoàn thành mục tiêu 85% hồ sơ

công việc tại cấp xã (trừ văn bản mật) được xử lý trên môi trường mạng theo Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

7. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp ưu tiên sử dụng dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt "*Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*" theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Minh Long. Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính báo cáo Hội đồng nhân dân huyện theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- CT, PCT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBND xã Long Sơn;
- VP: C, PCVP, TH;
- Lưu VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Đinh Thị Mai Sinh**